

Bản án số: 92/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 4 - 2024
“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quốc Cường

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 67/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tạ Kim P, sinh năm 1973 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp H, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lâm Thuận Đ, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp HD, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/02/2024 và quá trình giải quyết vụ án, bà Tạ Kim P trình bày:

Về hôn nhân: Bà P và ông Lâm Thuận Đ chung sống với nhau năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn khiến cho vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cự cãi, bất đồng về quan điểm sống, không tin tưởng nhau, bà và ông Đ đã ly thân từ đầu năm 2024. Bà P xác định không còn tình cảm với ông Đ, vì vậy yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lâm Phương D, sinh ngày 09/10/2014 hiện đang sống chung với bà P. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà P xác định không có.

Tại bản tự khai ngày 16/02/2024 ông Đ nộp cho Tòa, nội dung ông Đ trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà P kết hôn với nhau vào năm 2021 như bà P trình bày, hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không tin tưởng nhau, nên ông đồng ý ly hôn với bà P.

Về con chung: Có một người con chung tên Lâm P Diễm, sinh ngày 09/10/2014 hiện sống chung với bà P. Khi ly hôn ông đồng ý giao con cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với ông Lâm Thuận Đ mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Đ.

[2] Về hôn nhân: Bà Tạ Kim P và ông Lâm Thuận Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, nên quan hệ hôn nhân của bà P và ông Đ là hợp pháp, được pháp luật công nhận, bảo vệ. Xét thấy trong quá trình bà P và ông Đ chung sống với nhau, theo bà P xác định giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, bà P không còn tình cảm với ông Đ, và vợ chồng đã ly thân với nhau từ đầu năm 2024. Về phía ông Đ, tại bản tự khai ông Đ cũng xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn nên đồng ý ly hôn với bà P. Căn cứ vào lời trình bày, xác nhận của bà P và ông Đ, có cơ sở xác định mâu thuẫn trong gia đình của bà P và ông Đ là thực sự tồn tại và không thể hàn gắn, mối quan hệ hôn nhân giữa hai bên không thể duy trì. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P, cho bà P được ly hôn với ông Đ.

[3] Về con chung: Bà Tạ Kim P và ông Lâm Thuận Đ xác định có một con chung tên Lâm Phương D, sinh ngày 09/10/2014 hiện đang sống chung với bà P. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được nuôi con. Tại bản tự khai, ông Đ cũng đồng ý giao cháu Diễm cho bà P nuôi. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà P, giao cháu Diễm cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng. Do bà P không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Đ nên không xem xét. Ông Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà Tạ Kim P phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Kim P.

- Về hôn nhân: Bà Tạ Kim P được ly hôn ông Lâm Thuận Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên Lâm Phương D, sinh ngày 09/10/2014, hiện đang sống với bà P cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng, ông Đ không cấp dưỡng nuôi con. Ông Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình: Bà Tạ Kim P phải nộp số tiền 300.000đ. Ngày 16/02/2024 bà P đã nộp tạm ứng 300.000đ theo biên lai số 0008065 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ chuyển thu.

Bà Tạ Kim P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Lâm Thuận Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- UBND xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung

